

ĐÁP ÁN ĐỀ THI SỐ 1

Câu 1: (2 điểm)

Quản lý đơn hàng ngành may là gì? Vai trò của công tác quản lý đơn hàng ngành may?

Câu hỏi	Trả lời	Thang điểm
Quản lý đơn hàng ngành may là gì?	Quản lý đơn hàng ngành may là chuỗi công tác thực hiện thông qua quá trình làm việc với khách hàng bắt đầu từ giai đoạn thương mại, phát triển mẫu sản phẩm, tìm kiếm nguồn cung cấp nguyên phụ liệu, triển khai và kiểm soát toàn bộ đơn hàng, cho đến khi hoàn thành sản phẩm theo đúng yêu cầu chất lượng, số lượng và đúng thời gian giao hàng đã ký kết trên hợp đồng với giá cả đã thỏa thuận	1 điểm
Vai trò của công tác quản lý đơn hàng ngành may?	QLĐH là bộ phận giữ vai trò cực kỳ quan trọng bởi những lí do sau: - Chịu trách nhiệm chính, vừa là cầu nối giữa khách hàng - công ty, bộ phận - bộ phận để có thể tiếp nhận thông tin, xử lý thông tin, chuyển giao thông tin, truyền đạt thông tin từ phía khách hàng, nhà cung cấp và các bộ phận có liên quan một cách nhanh chóng chính xác, đảm bảo sản xuất được liên tục tránh mọi sự trì hoãn. - Chuẩn bị đầu vào và đầu ra cho quá trình sản xuất: tài liệu kỹ thuật, NPL, thông tin sản xuất, các hủ tục nhập và xuất hàng. - Tạo dựng mối quan hệ và làm hài lòng mọi yêu cầu của khách hàng - Xây dựng hình ảnh, uy tín công ty - Duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh và tối ưu hóa lợi nhuận thu được	0,5 điểm
	<pre>graph TD; NP[Nhà cung] <--> BP([Bộ phận quản lý]); KH[Khách] <--> BP; NM[Nhà máy] <--> BP;</pre>	0,5 điểm

Câu 2: (3,5 điểm)

Trình bày khái niệm và chức năng của các loại mẫu sau:

- Proto sample
- Fit sample
- Salesman sample
- Size set sample
- Pre-production
- Top sample

- Shipment sample

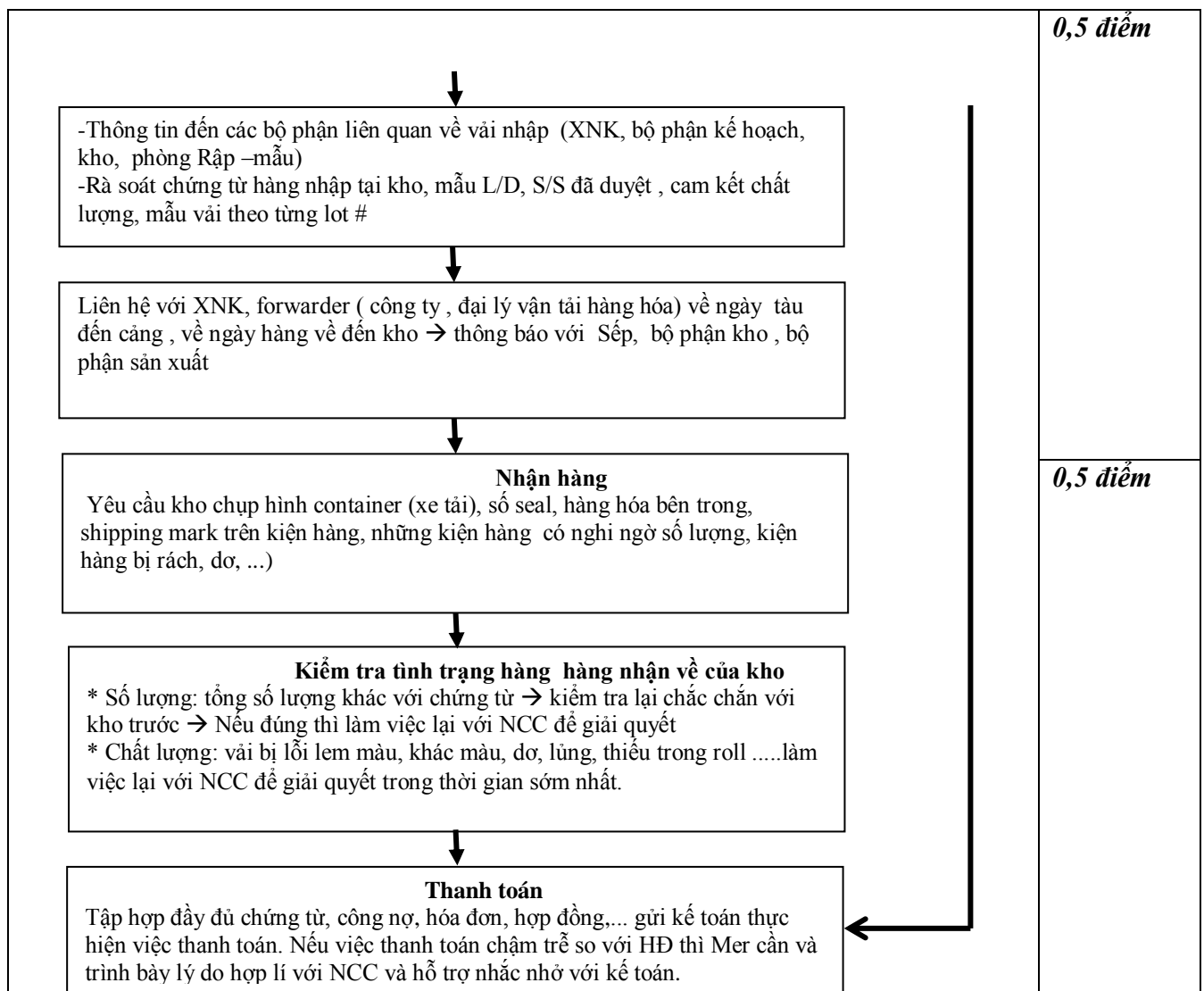
Câu hỏi	Trả lời	Thang điểm
<p>Proto sample (mẫu công ty chào hàng cho khách hàng)</p>	<p>- Là mẫu ban đầu, được thực hiện dựa trên thiết kế kiểu dáng sản phẩm. - Mẫu này chủ yếu để xem xét sự hài hòa, cân xứng trong cấu trúc sản phẩm. Vải may mẫu chỉ cần có tính chất, thành phần tương tự và thông số mẫu không khắt khe, chính xác như tài liệu. Thông thường mẫu này được may dựa vào size cơ bản theo tài liệu kỹ thuật của khách hàng và có thể sử dụng nguyên phụ liệu thay thế. Ngoài ra, khách hàng cũng kiểm tra độ vừa vặn của mẫu để tìm ra những chỗ bất hợp lý, nhằm chỉnh sửa bảng thông số cho phù hợp với vóc dáng người mặc.</p>	<p>0,5 điểm</p>
<p>Fit sample (Mẫu kiểm thông số)</p>	<p>- Là mẫu được thực hiện sau khi đã duyệt mẫu proto. - Là mẫu dùng để kiểm tra thông số, độ vừa vặn của mẫu. Mẫu Fit đòi hỏi phải đúng thông số như yêu cầu được mặc thử trên người mẫu thật hoặc trên form mannequin (hình nhân) chuẩn. Do đó, nếu thông số không đảm bảo, thì cần điều chỉnh rập cho thích hợp. Vải may mẫu có thể sử dụng vải đúng hoặc thay thế với tính chất, thành phần tương tự.</p>	<p>0,5 điểm</p>
<p>Salesman sample (mẫu để Buyer chào hàng cho khách hàng của Buyer)</p>	<p>- Là mẫu để chào hàng đến các đại lý và hệ thống cửa hàng, hoặc trưng bày trong các phòng trưng bày (ở các show-room hoặc hội chợ triển lãm thường kỳ), - Nhằm thu hút thị hiếu, phản ứng từ phía người tiêu dùng qua kênh bán lẻ. Từ đó, giúp khách hàng dự đoán được sức tiêu thụ trên thị trường của mã hàng. Từ đó, tính toán sản lượng của đơn hàng một cách hợp lý. Yêu cầu của mẫu trong giai đoạn này: may trên size chuẩn với vải, phụ liệu và kiểu dáng đúng như đơn hàng đại trà, trừ các phụ liệu bao gói và nhãn hướng dẫn sử dụng</p>	<p>0,5 điểm</p>
<p>Size set sample (Mẫu kiểm size)</p>	<p>- Là mẫu may tất cả các size hoặc size nhỏ nhất –size giữa - size lớn nhất, để kiểm tra thông số từng size và bước nhảy giữa các size có hợp lý hay không, để gửi cho khách hàng. - Giai đoạn triển khai mẫu Size set sample có thể kéo dài từ 10-15 ngày, kể từ khi mẫu Fit sample được duyệt</p>	<p>0,5 điểm</p>
<p>Pre-production (PP smpl- mẫu tiền sản xuất)</p>	<p>- Là mẫu may sử dụng đúng nguyên phụ liệu, để gửi cho khách hàng duyệt lại toàn diện (về thông số, qui cách lắp ráp sản phẩm, mật độ chỉ, loại kim sử dụng, tay nghề công nhân, cách sử dụng nguyên phụ liệu, vị trí các loại nhãn, thêu,in,...) trước khi bắt đầu cắt đơn hàng đại trà. - Đây là mẫu để nhà máy gửi khách hàng duyệt trước khi sản xuất đại trà, nên còn gọi là Approval sample. Nếu khách hàng chưa duyệt mẫu PP, dù đã nhận được đơn hàng, nhà máy cũng không được triển khai sản xuất. - Khi thực hiện mẫu PP, điều kiện tiên quyết là phải đúng – đạt – đẹp, để được khách hàng chấp nhận và tránh được mọi trì hoãn cho kế hoạch lên chuyền.</p>	<p>0,5 điểm</p>
<p>Top sample Top of production sample (Mẫu trên chuyền)</p>	<p>- Là mẫu được chọn ra từ hàng thành phẩm đại trà trên chuyền may và gửi cho khách hàng xem xét. - Thông qua mẫu TOP, khách hàng sẽ đánh giá lô hàng đang sản xuất có đúng với mẫu PP đã duyệt hay không. Đồng thời, đây cũng là mẫu dùng để duyệt cho xuất hàng khi khách hàng kiểm tra Final.</p>	<p>0,5 điểm</p>
<p>Shipment</p>	<p>-Là mẫu được lấy xưởng hoàn thành và gửi cho khách hàng sau khi</p>	<p>0,5 điểm</p>

sample	đã đóng gói hoàn chỉnh. Mẫu shipment cũng được treo hoặc để tại phòng trưng bày của công ty để tham khảo cho mùa sau và đối chứng khi có vấn đề xảy ra.	
--------	---	--

Câu 3: (3 điểm)

Hãy trình bày quy trình đặt đơn hàng vải?

Nội dung	Thang điểm
<p style="text-align: center;">Tiếp nhận đầy đủ thông tin về vải phát triển, nhu cầu đặt vải, giá thành, điều khoản hợp đồng</p> <p style="text-align: center;">↓</p> <p>Cân đối, Tính toán số lượng, chi phí đặt hàng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cập nhật lại định mức nếu có điều chỉnh mới - Kiểm tra, cân đối chính xác lại số lượng vải cần theo đúng ĐH - Tính toán, so sánh chi phí vải hiện tại với báo giá ban đầu. Nếu có chênh lệch cần báo cáo cấp trên 	0,5 điểm
<p style="text-align: center;">↓</p> <p>Thương lượng, làm việc chi tiết với NCC</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ngày giao hàng vải (ETD, ETA, In-house Date) cho phù hợp với kế hoạch lên chuyến và ngày xuất hàng thành phẩm - Qui cách, chủng loại, số lượng thể hiện hàng hóa trên Đơn đặt hàng dựa theo cam kết TCKT và trên hợp đồng - Đơn vị tiền tệ, hệ số qui đổi (nếu cần) - Thỏa thuận về việc đặt cọc, thanh toán - Số lần giao hàng (partial shipment hay full shipment).....và các điều kiện khác 	0,5 điểm
<p style="text-align: center;">↓</p> <div style="display: flex; justify-content: space-between;"> <div style="width: 70%;"> <p style="text-align: center;">Phát hành Đơn đặt hàng vải (Fabric PO) hoặc đặt hàng trực tuyến (đã được kí duyệt)</p> <p style="text-align: center;">↓</p> <p style="text-align: center;">Yêu cầu nhà cung cấp ký nhận hoặc xác nhận đơn hàng qua</p> <p style="text-align: center;">↓</p> <p style="text-align: center;">Yêu cầu NCC gửi mẫu vải tiên sản xuất để duyệt trước khi sản xuất đại trà (shipment sample –S/S).</p> <p style="text-align: center;">↓</p> <p style="text-align: center;">KHÔNG ĐẠT</p> <p style="text-align: center;">↓</p> <p style="text-align: center;">Kiểm tra S/S so với L/D, cam kết chất lượng đã xác nhận trước đó giữa KH-công ty - NCC</p> <p style="text-align: center;">↓</p> <p style="text-align: center;">ĐẠT</p> <p style="text-align: center;">↓</p> <p style="text-align: center;">Xác nhận cho NCC sản xuất vải đại trà (bulk production) Nếu vải có nhiều Lot # vải, phải gửi mẫu từng Lot# để kiểm tra, và lưu cho việc nhận hàng về sau – Mẫu tất cả lot vải gọi là cutting swatch, kích thước 15x15cm, mẫu này phải gửi trước khi xuất hàng.</p> <p style="text-align: center;">↓</p> <p style="text-align: center;">Theo dõi tiến độ sản xuất của NCC Giải quyết sự cố phát sinh và báo cáo lên cấp trên (nếu có)</p> <p style="text-align: center;">↓</p> <p style="text-align: center;">Yêu cầu NCC gửi thông tin và chứng từ hàng vải xuất</p> <p style="text-align: center;">↓</p> </div> <div style="width: 25%; border: 1px solid black; padding: 5px;"> <p style="text-align: center;">Thông tin và phối hợp với Xuất nhập khẩu, Kế toán mở L/C, Hợp đồng mua bán ngoại thương hoặc Phụ lục hợp đồng nếu HĐ trước đó với NCC còn hiệu lực</p> <p style="text-align: center;">↓</p> </div> </div>	0,5 điểm



Câu 4: (1,5 điểm)

Dịch đoạn tài liệu ra tiếng Việt:

Nội dung tiếng Anh	Tiếng Việt	Thang điểm
<p>Dear Vendor,</p> <p>- Eliminate Front Pockets with Flaps</p> <p>- Eliminate Back Vent</p>	<p>Khách hàng thân mến,</p> <p>- Bỏ đi túi có nắp ở thân trước áo</p> <p>- Bỏ đi phần xẻ tà thân sau áo</p>	0,5 điểm
<p>- For the Belt and Belt piece, the top layers are SELF, but underlayers are PU.</p> <p>- Distance from Belt Loop edge to Belt piece top edge is 1/4". Reference Photo.</p>	<p>- Đối với thắt lưng và lót thắt lưng, lớp trên là vải chính, lớp dưới là vải giả da PU (Polyurethane)</p> <p>- Khoảng cách từ mép trên con đĩa đến cạnh trên của lớp lót PU là 1/4 inch. Hãy xem hình.</p>	0,5 điểm
<p>- Drop armhole 3/8". Blend up to nothing</p>	<p>-Điều chỉnh Hạ nách xuống 3/8". Không cần thêm gì nữa</p>	0,5 điểm

<p>Please call the new pattern N3516D and send pattern to us when ready.</p> <p>Submit costing/sample as per sourcing.</p> <p>Thanks,</p> <p>Christelle</p>	<p>-Hãy liên lạc để biết thêm về rập mới N3516D và gửi rập này cho chúng tôi khi đã sẵn sàng. Đề nghị báo giá cho các loại mẫu khi đã tìm xong nguyên phụ liệu.</p> <p>Cảm ơn,</p> <p>Christelle.</p>	
---	---	--

Chuẩn đầu ra của học phần (về kiến thức)	Nội dung kiểm tra
[G 1.2]: Trình bày được khái niệm và các hình thức QLĐH ngành may, vai trò và nhiệm vụ của nhân viên QLĐH, Incoterms và các phương thức xuất nhập khẩu hàng may mặc.	Câu 1
[G 4.2]: Nhận thức được thực tiễn hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp để quản lý quá trình theo dõi đơn hàng cho phù hợp.	
[G 4.2]: Nhận thức được thực tiễn hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp để quản lý quá trình theo dõi đơn hàng cho phù hợp.	Câu 2
[G 4.3]: Xác định các mục tiêu cần đạt được và lường trước các sự cố phát sinh trong quá trình theo dõi đơn hàng	Câu 3
[G 1.3]: Trình bày được quy trình làm việc cụ thể của nhân viên QLĐH từ giai đoạn tiếp nhận thông tin, phát triển mẫu, may mẫu tiền sản xuất, tính toán chi phí và giá thành sản phẩm, theo dõi triển khai sản xuất đến thanh lý hợp đồng.	
[G 2.3]: Thiết lập và đảm bảo mối quan hệ hợp tác, đồng thuận giữa các bộ phận bên trong và bên ngoài doanh nghiệp.	
[G 4.3]: Xác định các mục tiêu cần đạt được và lường trước các sự cố phát sinh trong quá trình theo dõi đơn hàng	Câu 4
[G 4.5]: Giải quyết các vấn đề phát sinh trong quá trình theo dõi của đơn hàng cho phù hợp điều kiện sản xuất của doanh nghiệp và yêu cầu của khách hàng.	
[G 4.6]: Kiểm soát chặt chẽ các vấn đề phát sinh trong quá trình theo dõi của đơn hàng cho phù hợp điều kiện sản xuất của doanh nghiệp và yêu cầu của khách hàng.	

Ngày 2 tháng 6 năm 2015

Trưởng bộ môn

Nguyễn Ngọc Châu